TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **86**/2023/HS-ST
Ngày 18-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Tuân**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Thùy Dương**

Ông **Lê Đức Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà **Phạm Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 2003, tại Đồng Nai; Nơi ĐKTT: ấp Tam H, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Lê Văn D, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1983; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/02/2023 bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can về hành vi "cố ý gây thương tích"; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/6/2023 cho đến nay.

(*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- *Bị hại*: Anh Trần Ngọc T sinh năm 1999. Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Lê Đặng Hoàng A, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là bạn bè với anh Trần Ngọc T1 sinh năm 1999 ngụ tại ấp C, xã X, huyện C, do biết nhà của anh T1 ban đêm đi ngủ không khóa cửa nên khi cần tiền tiêu xài, T đã nảy sinh ý định vào nhà anh T1 trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/9/2020, T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 65S1-4513 đi từ nhà tại ấp T, xã X, huyện X theo hướng tỉnh lộ 765, đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 08/9/2020 thì đến nhà anh T1. Lúc này, T dừng xe ngoài đường đất rồi đi bộ vào trong sân thấy cửa chính đã đóng còn cửa hông bên phải mở. T quan sát thấy anh T1 đang nằm ngủ trên nệm tại vị trí trước cửa hai phòng ngủ, để tránh gây tiếng động T cởi đôi dép xốp màu trắng và nón bảo hiểm màu xám bạc để dưới đất cách cửa bên hông phải nhà khoảng 20 cm rồi đi vào bên trong nhà qua cửa hông bên phải. T phát hiện tại phía đầu nằm của anh T1 có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Reno2x, màu xanh ngọc đang sạc pin nên đến rút dây sạc và lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra điều khiển xe mô tô về nhà tại xã X, huyện X.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, T mang điện thoại di động vừa trộm được đến cửa hàng mua bán điện thoại di động H do anh Lê Đặng Hoàng A sinh năm 1986 trú tại xã X, huyện X làm chủ bán được số tiền 1.800.000 đồng. Sau đó, T đã tiêu xài cá nhân hết 100.000 đồng, còn lại 1.700.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T bị Cơ quan Công an mời lên làm việc về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận giám định giá trị tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2x, màu xanh ngọc có giá trị là 6.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 đôi dép xốp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu xám.

- Số tiền 1.700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2x, màu xanh ngọc.

- 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ biển số: 65S1-4513 không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKSCM ngày 14 tháng 8 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điếu 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tuyên phạt bị cáo Lê Văn T từ 06 đến 08 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

+ 01 đôi dép xốp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu xám là đồ dùng của T mang, đội đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bỏ quên tại hiện trường, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 1.700.000 đồng là tiền Lê Văn T bán điện thoại tại tiệm điện thoại H. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Đặng Hoàng A theo quy định.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2x, màu xanh ngọc. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Ngọc T1, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T1 theo quy định.

+ Đối với xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ biển số: 65S1-4513. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ ruột của T). Bà Đ mua của bà Nguyễn Thị T2 vào năm 2011 nhưng chưa sang tên. Ngày 08/9/2020, T dùng xe mô tô này đi trộm cắp thì bà Đ không biết. Do chiếc xe đã cũ và cần tiền trang trải cuộc sống, bà Đ đã có ý định bán xe và nhờ người rao bán trước đó. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/9/2020 bà đã bán xe này cho một người thanh niên tên T3 không rõ nhân thân, lai lịch ngụ tại xã S, huyện X nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Đặng Hoàng A đã nhận lại số tiền 1.700.000 đồng và không yêu cầu Lê Văn T trả 100.000 đồng.

Anh Trần Ngọc T1 đã nhận lại chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Reno2x, màu xanh ngọc nên không có yêu cầu gì.

Bị cáo Lê Văn T nói lời sau cùng: mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 08/9/2020 tại nhà anh Trần Ngọc T1 thuộc ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn T đã có hành vi lén lút trộm 01 điện thoại di động Oppo Reno2x trị giá 6.800.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Ngoài ra khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Về nhân thân ngày, ngày 24/02/2023 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can về hành vi "cố ý gây thương tích". Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về quyết định hình phạt: Trong thời gian điều tra vụ án, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội và bị khởi tố về tội cố ý gây thương tích. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế nên quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ nghiêm.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Anh Lê Đặng Hoàng A đã nhận lại số tiền 1.700.000 đồng và không yêu cầu Lê Văn T trả số tiền 100.000 đồng nên không xem xét.

- Anh Trần Ngọc T1 đã nhận lại chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Reno2x, màu xanh ngọc nên không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Đối với 01 đôi dép xốp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu xám hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2023 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lê Văn T.

- Đối với xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ biển số: 65S1-4513 là tài sản của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ ruột của T). Ngày 08/9/2020 bà Đ đã bán xe này cho một người thanh niên tên T3 không rõ nhân thân, lai lịch ngụ tại xã S, huyện X. Khi bị cáo T dùng xe mô tô này để đi đến nhà anh T1 trộm cắp tài sản, bà Đ không biết nên không buộc bà Đ phải nộp lại số tiền đã bán xe.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định trên nên

chấp nhận phần phù hợp.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T 04** (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 đôi dép xốp màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu xám hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Cẩm Mỹ;
- VKSND H.Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS H.Cẩm Mỹ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuân